

NHẬN THỨC CHUNG VỀ TÀI SẢN ẢO, TÀI SẢN MÃ HÓA VÀ TIỀN ẢO, TIỀN MÃ HÓA

1. Về tài sản ảo, tài sản mã hóa

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang ảnh hưởng ngày càng sâu rộng tới mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Sự bùng nổ của các công nghệ mới của cảnh mạng công nghiệp lần thứ tư, như: trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data), internet vạn vật (IoT), công nghệ số cái phân tần (DLT) hay công nghệ chuỗi khối (blockchain) và việc ứng dụng các công nghệ này đã làm xuất hiện nhiều loại hình sản phẩm, dịch vụ mới, chưa từng xuất hiện trong lịch sử nhân loại, trong đó có tài sản ảo, tài sản mã hóa và tiền ảo, tiền mã hóa.

Việc phát hành, lưu thông, trao đổi các loại tài sản ảo, tài sản mã hóa cũng như tiền ảo, tiền mã hóa ngày càng được mở rộng về quy mô, phạm vi ảnh hưởng, thu hút sự quan tâm của công chúng, các chuyên gia công nghệ, kinh tế, tài chính, pháp lý, các chính phủ và tổ chức quốc tế. Thế giới hiện nay chưa có định nghĩa thống nhất về tài sản ảo, cả về thuật ngữ và nội hàm, tuy nhiên, theo định nghĩa của Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa (ISO)¹, tài sản ảo (Virtual asset hay virtual property) là biểu hiện của tài sản trong không gian mạng (cyberspace), tức là trong môi trường phức hợp được hình thành bởi sự tương tác của người sử dụng, phần mềm và các dịch vụ trên internet thông qua các thiết bị kỹ thuật và mạng lưới được kết nối. Tài sản ảo còn được hiểu là một dạng tài sản số (digital asset).

Theo Luật Mẫu về tài sản số của Ủy ban thống nhất pháp luật Hoa Kỳ, tài sản số là bản ghi điện tử (electronic record) xác nhận quyền hay FOTD lợi ích của một người².

Dưới góc độ kỹ thuật, tài sản ảo là thông tin tồn tại dưới dạng các đoạn mã máy tính trong một hệ thống công nghệ thông tin chuyên biệt. Các đoạn mã khác nhau trong các hệ thống khác nhau tạo nên những loại tài sản “ảo” khác nhau, có thể xác định được, có thể chuyển giao và có giá trị trong một cộng đồng người sử dụng nhất định. Dưới góc độ kinh tế, các tổ chức, cá nhân có liên quan tạo ra,

¹ ISO/ IEC 27032: 2012 (en): Information Technology - Security Techniques - Guidelines for Cybersecurity, Mục 4.49.

² Uniform Fiduciary Access to Digital Assets Act, Revised (2015), Điều 2 (10)

trao đổi tài sản ảo nhằm đáp ứng những kỳ vọng nhất định của mình³. Hầu hết tài sản ảo có tính lâu bền, có thể phân chia và có thể chuyển nhượng được; giá trị của các loại tài sản này chủ yếu do cộng đồng người sử dụng thừa nhận dựa trên tính khan hiếm về nguồn cung cũng như nhu cầu sử dụng trong cộng đồng này.

Xét về bản chất, tài sản ảo cũng là một loại tài sản, là sản phẩm của trí tuệ, sức lao động của con người để phục vụ cho nhu cầu cụ thể nào đó của con người, có thể được thừa nhận giá trị trong cộng đồng người sử dụng. Dưới góc độ pháp lý, có thể có 03 nhóm quan hệ phát sinh liên quan đến tài sản ảo, gồm:

Thứ nhất, mối quan hệ giữa người sử dụng và nhà cung cấp chương trình phần mềm tạo ra tài sản ảo (thường dựa trên hợp đồng);

Thứ hai, mối quan hệ pháp lý giữa người sử dụng, “sở hữu” tài sản ảo với chính tài sản ảo đó (quan hệ sở hữu, sử dụng, định đoạt);

Thứ ba, mối quan hệ giữa người sử dụng, “sở hữu” tài sản ảo với bên thứ ba. Người sử dụng trong không gian mạng có kỳ vọng chính đáng về việc xác lập lợi ích pháp lý gắn với tài sản ảo như họ kỳ vọng đối với tài sản hữu hình khác. Như vậy, về bản chất, tài sản ảo (như khái niệm của Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa hay khái niệm của Ủy ban thống nhất pháp luật Hoa Kỳ) suy cho cùng cũng tương tự như một tài sản thông thường khác. Với cách hiểu tài sản theo nghĩa rộng, pháp luật nhiều nước thừa nhận tài sản ảo cũng là một loại tài sản⁴.

Trước đây, dữ liệu nói chung hay tài sản cá nhân nói riêng thường được lưu trữ cất giữ trong các hệ thống máy tính tập trung (centralized system). Ngày nay, nhờ ứng dụng công nghệ số cái phân tán mà điển hình là công nghệ blockchain (công nghệ chuỗi khối) - với cơ chế hoạt động đặc trưng là sổ cái phân tán kết hợp kỹ thuật mật mã và cơ chế đồng thuận phi tập trung để lưu trữ thông tin - dữ liệu trong các khối thông tin được liên kết chặt chẽ với nhau, được quản lý bởi

³ Các giao dịch liên quan đến tài sản ảo (theo nghĩa rộng) được thực hiện khá phổ biến, giá trị tài sản ảo trong một số trường hợp có thể tương đối lớn, như: tài khoản trò chơi trực tuyến đạt thứ hạng cao, một số “đồ vật” có công dụng đặc biệt trong trò chơi đó, một số trang web có lượng truy cập lớn, tên miền (domain name) độc đáo hay địa chỉ thư điện tử (email), tài khoản mạng xã hội (như facebook) nổi tiếng... hay tài sản mã hóa, tiền mã hóa như bitcoin

⁴ Michaela MacDonald: The Case for Virtual Property, Queen Mary University of London, 2017, tr. 114, 216. 2. H. Natarajan, S. Krause, H. Gradstein: " Distributed Ledger Technology (DLT) and Blockchain ", FinTech Note No. 1, WB, 2017, tr, 5-9,

tất cả mọi người tham gia hệ thống, đảm bảo tính chính xác, minh bạch. Thông tin được lưu trữ trên sổ cái phân tán rất khó bị thao túng hoặc thay đổi, vì vậy tạo nên sự tin tưởng về tính xác thực của thông tin”. Một số loại tài sản ảo được tạo lập trên cơ sở công nghệ này, thường được gọi là tài sản mã hóa (crypto assets) hay tiền mã hóa (crypto Currencies), ngày càng thu hút được sự quan tâm nghiên cứu, đầu tư, kinh doanh của nhiều tổ chức, cá nhân do những kỳ vọng về ưu điểm vượt trội mà công nghệ blockchain đem lại - công nghệ được xem là một trong những công nghệ nền tảng của cách mạng công nghiệp lần thứ tư khi kết hợp với với các công nghệ, kỹ thuật về mã hóa hay mật mã (cryptographic technology)⁵.

Theo đánh giá của Diễn đàn kinh tế thế giới, 10% GDP toàn cầu sẽ được lưu trữ, tạo lập qua công nghệ blockchain vào năm 2027⁶. Tùy theo từng ngữ cảnh cụ thể, trong một số trường hợp, khái niệm tài sản ảo (hay tài sản số) có thể được sử dụng để chỉ một phạm trù hẹp hơn là tài sản mã hóa, tiền mã hóa. Ví dụ, ngày 13/5/2018, Chính phủ Thái Lan đã ban hành 02 nghị định, gồm Nghị định về hoạt động kinh doanh tài sản số (EDDABO) và Nghị định về sửa đổi Luật Thuế thu nhập (EDARC), có hiệu lực từ ngày 14/5/2018, để quản lý và đánh thuế thu nhập các tài sản số. Theo các nghị định này, tài sản số (digital assets) được phân loại thành tiền mã hóa (cryptocurrency) và “xu” kỹ thuật số (digital token). Nội dung của hai nghị định này quy định “tiền mã hóa” là một đơn vị thông tin điện tử được tạo lập trong một hệ thống điện tử với mục đích hướng đến là để sử dụng như một phương tiện trao đổi hàng hóa, dịch vụ hoặc các quyền khác (bao gồm trao đổi với các tài sản số khác); “xu kỹ thuật số” được định nghĩa là một đơn vị thông tin điện tử được tạo lập trong một hệ thống điện tử với mục đích hướng đến là:

Một là xác định quyền của một người đã đầu tư vào một dự án hay hoạt động kinh doanh;

Hai là xác định quyền đối với hàng hóa, dịch vụ hay quyền khác theo thỏa thuận giữa người phát hành và người nắm giữ xu kỹ thuật số.

⁵ University of Malaysia: Malaysian Blockchain Regulatory Report, 5/2018, tr, 3-4; Vitalik Buterin, " Mechanism Design in Blockchain", Bài thuyết trình tại Hội thảo quốc tế Tài sản ảo, tiền ảo; Kinh nghiệm quốc tế và một số vấn đề pháp lý đặt ra " do Bộ Tư pháp chủ trì, Hà Nội, ngày 16/9/2018

⁶ WEF, Deep Shift Technology Tipping Points and Societal Impact, Survey Report 9/2015, tr. 16

Các phân tích dưới đây sẽ làm rõ hơn sự khác biệt giữa tài sản ảo (đặc biệt là tiền ảo) với các loại tài sản mã hóa (gồm tiền mã hóa).

2. Về tiền ảo, tiền mã hóa

2.1. Nhận thức chung về tiền

Sự xuất hiện và tiến hóa của tiền gắn liền với sự phát triển của các hình thái kinh tế. Trong thời kỳ sơ khai khi các quan hệ kinh tế, thương mại còn đơn giản, việc trao đổi (barter) hàng hóa, dịch vụ được thực hiện ở mức độ đơn giản với quy mô nhỏ và giữa các chủ thể cùng sinh sống, hoạt động trong một không gian nhỏ hẹp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế phát triển cao hơn, các quan hệ kinh tế trở nên phức tạp, những nhược điểm của phương thức hàng đổi hàng⁷ và các quan hệ thương mại trở nên phức tạp cần được điều chỉnh dựa trên quan hệ hợp đồng dẫn đến sự ra đời của tiền⁸. Do đây là một hiện tượng mang tính lịch sử nên pháp luật của hầu hết các nước, trong đó có Việt Nam đều không định nghĩa cụ thể về tiền⁹.

Dưới góc độ kinh tế, tiền theo nghĩa truyền thống có ba chức năng, bao gồm: đơn vị kế toán, phương tiện lưu trữ giá trị và phương tiện thanh toán. Tuy nhiên, có quan điểm cho rằng trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các đồng tiền hiện nay không thể đáp ứng đồng thời các chức năng này một cách hoàn hảo, nhất là khi công nghệ làm thay đổi giá cả hàng hóa, dịch vụ nhanh chóng, khi đó, việc kết hợp chức năng lưu trữ giá trị và đo lường giá cả của tiền về logic là rất khó vì giá cả thay đổi theo nhiều hướng và nhiều nhóm khách hàng khác nhau. Đồng thời, thực tế cho thấy tính không ổn định và tính không chắc chắn của tiền dưới khía cạnh kinh tế ngày càng cao, điều này ảnh hưởng đến chức năng phương tiện thanh toán và đòi hỏi cần có sự sáng tạo về tiền¹⁰.

⁷Như: tính đồng thời từ hai phía khi lựa chọn đối tác, bạn hàng (đồng thời thỏa mãn tất cả các yêu cầu về thời gian, địa điểm, loại hàng hóa và số lượng trao đổi); việc lưu trữ giá trị để trao đổi với các hàng hóa khác (nhiều loại hàng hóa sẽ bị hư hỏng, thối rữa và không thể giữ lại để trao đổi với các loại hàng hóa cần thiết khác) Xem: Jeffrey E. Glass: "What Is a Digital Currency ?", IDEA: The Law Review of the Franklin Pierce Center for Intellectual Property, Vol. 57, No. 3, 2017, tr. 462

⁸ Dror Goldberg: "Legal Tender", Department of Economic, Bar Ilan University, 2009, tr. 3 & 4 https://www.biu.ac.il/soc/ec/wp/2009_04.pdf.

⁹ Khoản 3 Điều 55 Hiến pháp năm 2013 quy định: "Đơn vị tiền tệ quốc gia là Đồng Việt Nam. Nhà nước bảo đảm ổn định giá trị đồng tiền quốc gia"; khoản 3 Điều 2 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010 quy định: "thực hiện chức năng của Ngân hàng trung ương về phát hành tiền, ngân hàng của các tổ chức tín dụng và cung ứng dịch vụ tiền tệ cho Chính phủ".

¹⁰ Harold James: "Lucre's Allure: Throughout Time, New Currency Has Been Associated with Mystical Qualities, and Bitcoin is no Exception", IMF Finance & Development, 6/2018, Vol. 55, No. 2, tr. 18.

Dưới góc độ pháp lý, tiền là vấn đề chủ quyền quốc gia, theo đó, mỗi quốc gia sẽ có các quyền như: quyền phát hành tiền, bao gồm tiền xu và tiền giấy là các loại tiền pháp định trên lãnh thổ quốc gia đó; quyền quyết định và thay đổi giá trị của tiền; quyền quy định việc sử dụng tiền quốc gia hoặc bất cứ loại tiền nào khác trong phạm vi quyền tài phán của mình¹¹. Tuy nhiên, với sự phát triển của công nghệ thông tin và các phương tiện thanh toán mới, tiền không chỉ tồn tại ở hình thức truyền thống là tiền giấy, tiền kim loại do cơ quan có thẩm quyền của một quốc gia, vùng lãnh thổ phát hành mà còn có thể tồn tại dưới hình thức kỹ thuật số với nhiều phương thức thanh toán mới; trong đó, một hình thức đang được thừa nhận và sử dụng rộng rãi là tiền điện tử (e - money) hay tiền kỹ thuật số.

Về bản chất, tiền điện tử (e - money) chỉ là biểu hiện dưới hình thức kỹ thuật số (hình thức điện tử) của tiền pháp định, được sử dụng để chuyển giao giá trị của đồng tiền pháp định qua phương thức điện tử. Đó là giá trị được lưu trữ, trong đó thông tin về khoản tiền hoặc giá trị khả dụng của khách hàng được lưu trữ trên một thiết bị điện tử thuộc sở hữu của khách hàng. Tiền điện tử có 05 đặc tính cơ bản được lưu trữ giá trị bằng phương tiện điện tử; được thể hiện bằng quyền truy đòi đối với tổ chức phát hành tiền điện tử; được phát hành dựa trên một khoản tiền pháp định; được sử dụng để thực hiện giao dịch thanh toán; và được chấp nhận bởi cá nhân, pháp nhân không phải là tổ chức phát hành tiền điện tử.

Như vậy, hiểu một cách đơn giản, tiền điện tử là hình thức thể hiện dưới dạng điện tử hay dạng số của tiền pháp định, là giá trị tiền tệ lưu trữ trong ví điện tử, thẻ trả trước, thiết bị điện tử di động, có tỷ lệ quy đổi 1:1 với tiền pháp định (tiền giấy, tiền xu); có thể sử dụng cho mục đích trao đổi, thanh toán.

2.2. Khái niệm tiền ảo, tiền mã hóa

Theo Tổ chức quốc tế về tiêu chuẩn hóa (ISO)¹², tiền ảo (virtual currency) là loại tài sản ảo có tính chất tiền tệ (monetary virtual asset), tức là có thể được sử dụng làm phương tiện trao đổi hay một tài sản có giá trị trong một môi trường như trong trò chơi điện tử (video game) hay trường cụ trong một trò chơi mô phỏng

¹¹ Francois Gianviti: " Chapter 1: Currenlegal Aspects of Monetary Sovereignty ". Current Developments in Monetary and Financial Law, Vol. 4, 2008, tr. 3-16

¹² ISO/IEC 27032: 2012 (en), Information Technology - Security Techniques - Guidelines for Cybersecurity, Mục 4,50.

giao dịch tài chính. Theo Chỉ thị số 2108/843 ngày 30/5/2018 của Liên minh châu Âu (EU) liên quan đến phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố đã định nghĩa tiền ảo là một biểu hiện của giá trị dưới dạng số (digital representation of value). Loại tiền này không được một ngân hàng trung ương hay một cơ quan nhà nước nào phát hành hay bảo đảm, không gắn liền với một đồng tiền pháp định nào và không có địa vị pháp lý của tiền tệ, nhưng được chấp nhận thanh toán bởi cá nhân hoặc pháp nhân như là một phương tiện trao đổi và có thể được chuyển đổi, lưu trữ hay giao dịch bằng phương thức điện tử¹³.

Theo Lực lượng đặc nhiệm về hoạt động tài chính (FATF), tiền ảo là biểu hiện của giá trị dưới dạng số có thể có trong giao dịch kỹ thuật số và có các chức năng như một phương tiện trao đổi; và/hoặc một đơn vị kế toán; và/hoặc một hình thức lưu trữ giá trị; nhưng không phải là tiền pháp định ở một quốc gia, vùng lãnh thổ nào, không được bắt cứ một quốc gia, vùng lãnh thổ nào phát hành hoặc bảo đảm; các chức năng trên chỉ được thực hiện trên cơ sở thỏa thuận trong cộng đồng người sử dụng của loại tiền ảo đó¹⁴.

Như vậy, có thể khẳng định, các loại tiền ảo hiện nay (dù được gọi dưới bất cứ thuật ngữ nào) thì đều không phải là tiền pháp định (legal tender), không phải là “tiền” theo nghĩa truyền thống. Tuy nhiên, khái niệm tiền ảo theo định nghĩa của ISO rất rộng; trong khi đó, khái niệm tiền ảo trong Chỉ thị số 2108/843 của EU hay của FATF tương đối giống nhau, có phạm trù hẹp hơn, đã loại bỏ khả năng tiền ảo được phát hành bởi một quốc gia, vùng lãnh thổ hay bởi một cơ quan nhà nước. Nhưng thực tiễn trên thế giới rất phong phú và không ngừng thay đổi về quan niệm, hướng tiếp cận về tiền ảo, tiền mã hóa trong quan hệ với tiền pháp định. Đầu năm 2018, Vênêxuela đã phát hành đồng tiền mã hóa Petro được bảo đảm bằng tài sản dầu mỏ của Vênêxuela¹⁵. Một số quốc gia khác cũng đang nghiên cứu khả năng phát hành tiền mã hóa mang tính chủ quyền quốc gia (central bank digital currency (CBDC) hay Sovereign cryptocurrency)¹⁶. Xingapo cũng đã chính thức công bố và phối hợp với một số ngân hàng, công ty

¹³ Directive (EU) 2018/843 of the European Parliament and of the Council of 30 May 2018 amending Directive (EU) 2015/849 on the prevention of the use of the financial system for the purposes of money laundering or terrorist financing, and amending Directives 2009/138/EC and 2013/36/EU, O L 156/43 (điểm d Khoản 2 Điều 1).

¹⁴ Financial Action Task Force: Virtual Currency: Key Definitions and Potential AML/CFT Risks, 2014, tr. 4.

¹⁵ Petro White Paper, Financial and Technology Proposal, 20/2/2018.

¹⁶ Cộng hòa Mác San - một quốc đảo ở Thái Bình Dương - đã phát hành đồng tiền ảo VOV và thậm chí tuyên bố sử dụng như đồng tiền pháp định (xem: <http://www.nydailynews.com/newswires/news/business/marshall-islands-creates-virtual-money-pay-bills-article-1.3852395>)

công nghệ để triển khai dự án thử nghiệm đồng tiền CBDC dựa trên công nghệ sổ cái phân tán¹⁷.

Tuy nhiên, các khái niệm tiền ảo nói trên vẫn rất rộng, có thể bao gồm cả các loại “xu”, “kim cương”, “tiền”, “vàng”... trong chương trình trò chơi trực tuyến hay “điểm thưởng” của các hệ thống siêu thị, điểm trong chương trình khách hàng thân thiết... Do đó, Luật Mẫu về kinh doanh tiền ảo của Ủy ban thống nhất pháp luật Hoa Kỳ¹⁸ được ban hành cuối năm 2017 đã định nghĩa tiền ảo là biểu hiện của giá trị dưới dạng số: (a) được sử dụng như một phương tiện thanh toán, đơn vị kế toán, hoặc lưu trữ giá trị; và (b) không phải tiền pháp định, dù có hay không việc được định giá bằng tiền pháp định; tuy nhiên, không bao gồm:

Thứ nhất, một giao dịch mà trong đó thương nhân trao cho khách hàng trong chương trình khách hàng thân thiết, hoặc chương trình tích điểm thưởng, giá trị không thể đổi ra tiền pháp định, khoản tín dụng ngân hàng, hoặc tiền ảo với chính thương nhân đó;

Thứ hai, một biểu hiện của giá trị dưới dạng số do nhà phát hành cung cấp (hoặc được cung cấp thay mặt nhà phát hành) và chỉ được sử dụng trong một trò chơi trực tuyến, chương trình trò chơi, hoặc một bộ các trò chơi do chính nhà phát hành bán hoặc được cấp trong cùng chương trình trò chơi, Định nghĩa tiền ảo như vậy đã được Bécmuđa (một lãnh thổ hải ngoại của Vương quốc Anh) đưa vào dự thảo Luật Kinh doanh tiền ảo Bécmuđa, được Hạ viện Anh thông qua vào cuối tháng 4/2018¹⁹.

Như vậy, khái niệm tiền ảo nêu trên của Hoa Kỳ và Bécmuđa đã loại trừ các loại tiền ảo như vật phẩm ảo (trong các trò chơi trực tuyến) hay điểm thưởng (trong các hệ thống siêu thị, chương trình khách hàng thân thiết...), chỉ có mục đích sử dụng hạn chế, chủ yếu trong nội bộ chương trình, cộng đồng đó, không có ảnh hưởng hay có tác động đến kinh tế, xã hội, không tạo ra rủi ro lớn trong việc sử dụng vào các hoạt động phi pháp như lừa đảo, trốn thuế, rửa tiền và tài trợ khủng bố.

¹⁷ Project Ubin: Central Bank Digital Money Using Distributed Ledger Technology, <http://www.mas.gov.sg/Xingapo-Financial-Centre/Smart-Financial-Centre/Project-Ubin.aspx>

¹⁸ Uniform Regulation of Virtual Currency Business Act (Uniform Law Commission Lawl, 2017), khoản 23 Điều 102

¹⁹ Bermuda Virtual Currency Business Act 2018, <http://en.finance.siapartners.com/20180730/bermudas-virtual-currency-business-act-analysis-key-points>

Trên thực tế, mặc dù thuật ngữ tiền ảo được sử dụng thông dụng, các thuật ngữ như “tiền kỹ thuật số (digital currency), “tiền thay thế” (alternative currency), “tiền internet” (internet currency), “tiền mã hóa” (crypto currency) hay thậm chí là “ tài sản mã hóa” (crypto asset) được sử dụng với nghĩa tương đương²⁰. Theo Báo cáo ổn định tài chính toàn cầu vào tháng 4/2018 của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), việc sử dụng thuật ngữ “tiền” trong “tiền ảo” hay “tiền kỹ thuật số” như vậy có thể gây nhầm lẫn, vì thực chất loại tài sản này có tiềm năng kết hợp lợi ích của tiền tệ và hàng hóa, cụ thể như sau:

Thứ nhất, giống như tiền thật (tiền pháp định), chúng có khả năng được sử dụng để trao đổi với các loại tiền tệ khác, hoặc thậm chí được sử dụng để thanh toán (như hiện nay được cho phép sử dụng trong thanh toán tại Nhật Bản) và có thể lưu giữ giá trị. Mặc dù được “quảng bá” là một hình thức tiền tệ mới, loại “tiền” này vẫn còn khoảng cách rất xa để đáp ứng đầy đủ ba chức năng cơ bản của tiền tệ, bao gồm: đơn vị kế toán, phương tiện lưu trữ giá trị và phương tiện thanh toán. Nhiều quốc gia cấm sử dụng chúng như một phương tiện thanh toán. Chúng có thể thỏa mãn chức năng lưu trữ giá trị; tuy nhiên, việc sử dụng như một phương tiện trao đổi vẫn còn hạn chế và việc biến động về giá trị đã hạn chế khả năng trở thành một đơn vị kế toán đáng tin cậy;

Thứ hai, là sản phẩm đầu tư, chúng có thể giúp đa dạng hóa danh mục đầu tư; tuy nhiên, khả năng này còn rất hạn chế do sự không chắc chắn về khía cạnh pháp lý, thị trường nhiều biến động, chứa đựng nhiều rủi ro.... Dưới góc độ kỹ thuật, “tiền ảo” hay “tiền kỹ thuật số” là loại tài sản ảo sử dụng công nghệ blockchain hay công nghệ sổ cái phân tán (DLI) cùng công nghệ mã hóa để tạo lập và xác thực giao dịch một cách minh bạch, bảo mật, đáng tin cậy. Chính vì vậy, Quỹ tiền tệ quốc tế sử dụng thuật ngữ tài sản mã hóa (crypto asset) để chỉ tiền mã hóa, tiền ảo hay tiền kỹ thuật số²¹.

Thực tiễn cho thấy, việc gia tăng phi mã về giá của tài sản mã hóa vào năm 2017 và đầu năm 2018 đã làm dấy lên nhiều quan ngại về bong bóng đầu cơ, tuy nhiên giá trị vốn hóa của loại tài sản này còn tương đối thấp²². Các quốc gia trên

²⁰ University of Malaysia: Malaysian Blockchain Regulatory Report, 5/2018, tr. 16 & 133

²¹ Tính đến ngày 03/01/2018, có 2.078 loại tài sản mã hóa (tiền mã hóa) khác nhau được giao dịch trên 16.156 sàn giao dịch với tổng vốn hóa trên thị trường trên 134 tỷ USD, trong đó Bitcoin (BTC) và Ethereum (ETH) là hai tài sản mã hóa có giá trị vốn hóa lớn nhất. Mặc dù vậy, giá giao dịch của các tài sản mã hóa này thường xuyên thay đổi với biên độ rất lớn trong thời gian rất ngắn, Xem <https://coinmarketcap.com>.

²² IMF, Global Financial Stability Report: A Bumpy Road Ahead, 4/2018, tr. 21-23

thể giới đang có các hướng tiếp cận khác nhau trong việc điều chỉnh pháp luật đối với tiền ảo.

Một số quốc gia hiện nay (như Hoa Kỳ) đang áp dụng pháp luật hiện hành để quản lý, xử lý đối với từng trường hợp cụ thể song song với việc nghiên cứu xây dựng khung pháp lý để điều chỉnh tiền ảo hoặc một số quốc gia (như Nhật Bản, Thái Lan) bước đầu ban hành khung pháp lý điều chỉnh tiền ảo. Tuy nhiên, thực chất các quốc gia này chủ yếu tập trung quản lý sự lưu thông, giao dịch của tài sản mã hóa. Trên thực tế, thuật ngữ tiền ảo trong các văn bản quy phạm pháp luật, các nghiên cứu về tiền ảo hoặc trong sách trắng (white paper) của người phát hành tiền ảo đều được sử dụng để chỉ loại tài sản mã hóa được phát triển, vận hành dựa trên công nghệ sổ cái phân tán (phổ biến hiện nay là công nghệ blockchain) kết hợp với công nghệ mã hóa. Những loại tài sản này có khả năng trao đổi trong môi trường kỹ thuật số như một phương tiện trao đổi với các loại tài sản khác hoặc với tiền pháp định²³.

Như vậy, tiền ảo có thể được tiếp cận dưới các khía cạnh khác nhau, với nhiều hình thức thể hiện đa dạng và không có một thuật ngữ chung thống nhất để định danh (thuật ngữ tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản mã hóa đang được sử dụng đồng thời và có thể thay thế được cho nhau bởi nhiều cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác nhau mặc dù đều chỉ một đối tượng như nhau). Tuy nhiên, trên thực tiễn, nhiều đồng tiền ảo (tiền mã hóa, tài sản mã hóa) được tạo ra có xu hướng (thường được nêu trong sách trắng) nhằm thực hiện và tiến tới thay thế chức năng của tiền, đặc biệt là chức năng thanh toán giống như tiền pháp định.

Đối với tài sản ảo không phải là tiền ảo như các vật phẩm trong các game trực tuyến, điểm thưởng của chương trình khách hàng thân thiết... chỉ là các tài sản được hình thành trên môi trường kỹ thuật số thông thường và cơ bản đã được điều chỉnh bởi pháp luật hiện hành (hoặc hợp đồng giữa nhà phát hành và người sở hữu), mặc dù mức độ thừa nhận và thiết chế bảo vệ các giao dịch có liên quan còn tương đối hạn chế và khác nhau tùy thuộc quốc gia, trường hợp cụ thể.

Trên thực tế, các loại tài sản ảo này không thu hút được nhiều sự quan tâm, đầu tư rộng rãi của công chúng, doanh nghiệp hay tạo ra những ảnh hưởng hoặc

²³University of Malaysia: Malaysian Blockchain Regulatory Report, 5/2018, tr. 133

hệ lụy lớn dưới góc độ kinh tế - xã hội trong hiện tại và tương lai ở cả tầm quốc gia và quốc tế như tài sản mã hóa, tiền mã hóa.

Về nguyên tắc, có thể vận dụng các quy định pháp luật hiện hành để điều chỉnh các vấn đề liên quan đến loại tài sản này, trong đó bao gồm: pháp luật dân sự, pháp luật về hợp đồng, pháp luật về giao dịch điện tử... Vì vậy, khung pháp lý để quản lý, xử lý tiền ảo, tài sản ảo cần tập trung điều chỉnh các hoạt động liên quan đến loại tài sản là tài sản mã hóa, tiền mã hóa mà không phải là quản lý tài sản ảo nói chung như phân tích ở trên.

Từ lý do nêu trên, cuốn sách này tập trung nghiên cứu về “tài sản mã hóa”, bao gồm cả các loại xu (token) mã hóa và “tiền mã hóa”. Trong cuốn sách này, thuật ngữ “tài sản ảo” và “tài sản mã hóa” hay “xu mã hóa” hay “xu kỹ thuật Bộ” được sử dụng tương tự; thuật ngữ “tiền ảo” và “tiền mã hóa” hay “xu thanh toán” có thể được sử dụng thay thế lẫn nhau trong những ngữ cảnh cụ thể, trừ khi có sự phân biệt khác được giải thích rõ. Trong đó cần lưu ý thuật ngữ “tài sản mã hóa” (crypto asset) là tài sản có thể giao dịch, được tạo ra qua việc áp dụng công nghệ số cái phân tán mà phổ biến hiện nay là công nghệ blockchain kết hợp kỹ thuật mã hóa; các loại “xu mã hóa” được xác định là “tài sản mã hóa” bao gồm: xu chứng khoán (security token), xu thanh toán (payment token) và xu tiện ích (utility token). Cụ thể:

Đối với xu chứng khoán (security token) được xem là một loại tài sản mã hóa có các đặc trưng của chứng khoán theo pháp luật chứng khoán của từng quốc gia, là bằng chứng xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với tài sản hoặc phần vốn của người phát hành;

Đối với xu thanh toán (payment token) hay “tiền mã hóa” được xem là một loại xu mã hóa thuộc phạm vi tài sản mã hóa nhưng không phải là chứng khoán theo pháp luật chứng khoán quốc gia, được tin tưởng và có thể được sử dụng tương tự như phương tiện thanh toán trong một cộng đồng nhất định mà không cần qua trung gian tập trung²⁴.

Đối với xu tiện ích (utility token) hay xu tiếp cận (access token) được xem là một loại xu mã hóa nhưng không phải là xu chứng khoán hay xu thanh toán

²⁴ Kevin Werbach: Why Blockchain Isn't a Revolution, 62018, <https://www.weforum.org/agenda/2018/06/why-blockchain-isn-t-a-revolution>

nhu đã nêu ở trên, được Panas sử dụng để tiếp cận và sử dụng một dịch vụ nhất định.

2.3. Phân biệt tiền mã hóa và tiền điện tử

Như đã nêu ở trên, tiền điện tử chỉ là hình thức điện tử của tiền pháp định, được sử dụng để chuyển giao giá trị của đồng tiền pháp định qua phương thức điện tử; có tỷ lệ quy đổi 1: 1 với tiền pháp định. Trong khi đó, mặc dù tiền mã hóa (tài sản mã hóa) cũng thể hiện dưới dạng kỹ thuật số, nhưng nó không hoàn toàn gắn với hoặc không được bảo đảm quy đổi thành tiền pháp định bởi đơn vị phát hành hoặc ngân hàng trung ương. Hiện nay, chưa có tổ chức phát hành nào đảm bảo khả năng hoặc chịu trách nhiệm về việc chuyển đổi tiền mã hóa thành tiền pháp định.

Đặc điểm khác biệt giữa tiền điện tử và tiền mã hóa

	Tiền điện tử	Tiền mã hóa
Hình thức	Điện tử (kỹ thuật số)	
Địa vị pháp lý	Có địa vị đồng tiền pháp định; chịu sự quản lý, giám sát.	Không có địa vị của đồng tiền pháp định; cơ bản không chịu sự quản lý, giám sát.
Đơn vị đo lường	Đồng tiền truyền thống (Euro, Đô la Mỹ, Bảng Anh...)	Đồng tiền phát minh (như: Bitcoin, Ethereum...)
Chấp nhận	Được chấp nhận bởi cá nhân, pháp nhân không phải là nhà phát hành	Thông thường được chấp nhận trong một cộng đồng cụ thể trong không gian mạng
Người phát hành	Pháp nhân được thành lập hợp pháp theo luật định.	Doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân, không phải là một thiết chế tài chính
Cung tiền	Cố định theo nhu cầu và năng lực của đơn vị phát hành.	Không cố định (phụ thuộc vào quyết định của nhà phát hành)
Khả năng được	Được bảo đảm bằng mệnh giá	Không được bảo đảm

hoàn giá trị		
Các loại rủi ro	Chủ yếu là rủi ro hoạt động	Rủi ro pháp lý, tín dụng, thanh khoản và hoạt động, giá trị có thể biến động rất lớn trong thời gian ngắn...

Như vậy, khác với tiền điện tử hay tiền pháp định, giá trị của tài sản mã hóa hay tiền mã hóa không được quốc gia hay ngân hàng trung ương nào bảo đảm.

Về mặt lịch sử, ý tưởng của việc tạo ra tiền mã hóa (như Bitcoin) xuất phát từ mục đích thay thế cho tiền pháp định để lưu thông trong nền kinh tế. Ý tưởng này đã từng được đề xuất bởi nhà kinh tế học F.A Hayek - người được Giải thưởng Nobel kinh tế năm 1974. Đề xuất này trong một thời gian dài không thực sự được chú ý và chỉ mang tính gợi mở, thử nghiệm nhiều hơn là một ý tưởng có tính khả thi để áp dụng. Tuy nhiên, sự phát triển của công nghệ đã giúp cho ý tưởng này được một số tổ chức, cá nhân thử nghiệm (Bitcoin là một điển hình).

Việc lưu thông và phát triển của tiền mã hóa đã, đang và sẽ dẫn đến những quan ngại và nhiều rủi ro (bên cạnh tiềm năng). Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra yêu cầu đối với mỗi quốc gia trong việc nghiên cứu để có thể cung ứng tiền pháp định tốt hơn, thúc đẩy trao đổi của nền kinh tế nhằm “cạnh tranh” với tiền mã hóa, thay vì đơn giản cấm sử dụng tiền mã hóa như một phương tiện thanh toán²⁵.

Tài liệu tham khảo

1. Quyết định số 3688/QĐ - BKHCN ngày 08/12/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Danh mục các công nghệ chủ chốt của công nghiệp 4.0.
2. ISO/IEC 27032: 2012 (en): Information Technology - Security Techniques - Guidelines for Cybersecurity
3. Uniform Fiduciary Access to Digital Assets Act, Revised (2015)
4. Michaela MacDonald: The Case for Virtual Property, Queen Mary University of London, 2017
5. H. Natarajan, S. Krause, H. Gradstein: " Distributed Ledger Technology (DLT) and Blockchain ", FinTech Note No. 1, WB, 2017.
6. University of Malaysia: Malaysian Blockchain Regulatory Report, 5/2018, Vitalik Buterin, " Mechanism Design in Blockchain", Bài thuyết trình tại Hội thảo quốc tế

²⁵ Jesús Fernández - Villaverde and Daniel Sanches: " On the Economics of Digital Currencies ", Federal Reserve Bank of Philadelphia Working Paper, WP 18-07, 02/2018, tr. 39

“Tài sản ảo, tiền ảo; Kinh nghiệm quốc tế và một số vấn đề pháp lý đặt ra” do Bộ Tư pháp chủ trì, Hà Nội, ngày 16/9/2018

7. WEF, Deep Shift Technology Tipping Points and Societal Impact, Survey Report 9/2015

8. Jeffrey E. Glass: "What Is a Digital Currency?", IDEA: The Law Review of the Franklin Pierce Center for Intellectual Property, Vol. 57, No. 3, 2017.

9. Dror Goldberg: “Legal Tender”, Department of Economic, Bar Ilan University, 2009, <https://www.biu.ac.il/soc/ec/wp/2009-04.pdf>.

10. Harold James: “Lucre's Allure: Throughout Time, New Currency Has Been Associated with Mystical Qualities, and Bitcoin is no Exception”, IMF Finance & Development, 6/2018, Vol. 55, No. 2.

11. Francois Gianviti: " Chapter 1: Currenlegal Aspects of Monetary Sovereignty ". Current Developments in Monetary and Financial Law, Vol. 4, 2008.

12. Directive (EU) 2018/843 of the European Parliament and of the Council of 30 May 2018 amending Directive (EU) 2015/849 on the prevention of the use of the financial system for the purposes of money laundering or terrorist financing, and amending Directives 2009/138 /EC and 2013/36/EU.

13. Financial Action Task Force: Virtual CURRENCY: Key Definitions and Potential AML/CFT Risks, 2014,

Petro White Paper, Financial and Technology Proposal, 20/2/2018.

14. <http://www.nydailynews.com/news/business/marshall-islands-creates-virtual-money-pay-bills-article-1.3852395>

15. Project Ubin: Central Bank Digital Money Using Distributed Ledger Technology, <http://www.mas.gov.sg/Singapore-Financial-Centre/Smart-Financial-Centre/Project-Ubin.aspx>

16. Bermuda Virtual Currency Business Act 2018, <http://en.finance.siapartners.com/20180730/bermudas-virtual-currency-business-act-analysis-key-points>

17. University of Malaysia: Malaysian Blockchain Regulatory Report, 5/2018

18. Uniform Regulation of Virtual Currency Business Act, 2017

19. <https://coinmarketcap.com>.

20. IMF, Global Financial Stability Report: A Bumpy Road Ahead, 4/2018

21. University of Malaysia: Malaysian Blockchain Regulatory Report, 5/2018

22. Kevin Werbach: Why Blockchain Isn't a Revolution, 6/2018,

<https://www.weforum.org/agenda/2018/06/why-blockchain-isn-t-a-revolution>

23. Jesús Fernández - Villaverde and Daniel Sanches: "On the Economics of Digital Currencies", Federal Reserve Bank of Philadelphia Working Paper, WP 18-07, 02/2018